

Số: 128 /KH-UBND

Tiên Lữ, ngày 04 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn huyện Tiên Lữ, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 29/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn huyện Tiên Lữ, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Kế hoạch), với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em); phát hiện, can thiệp, hỗ trợ kịp thời không để trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

2. Yêu cầu:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ trẻ em theo Luật Trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

- Tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp chính quyền trong triển khai thực hiện các hoạt động về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, đảm bảo trẻ em có nguy cơ và lao động trẻ em được phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời để hòa nhập cộng đồng, tạo điều kiện cho các em ổn định cuộc sống và có cơ hội phát triển.

- Lòng ghép thực hiện các hoạt động phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em với việc thực hiện chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan do các ngành, các địa phương đang triển khai thực hiện để tận dụng nguồn lực sẵn có, tối đa hóa kết quả, hiệu quả.

- Việc tổ chức các hoạt động về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phải được kết hợp hiệu quả với việc triển khai thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, giảm nghèo, giáo dục nghề nghiệp và tạo việc làm nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025.

1.1. Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Phần đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống dưới 3%.

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Trên 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

1.2. Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- 100% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 80% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

1.3. Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 100% công chức cấp huyện và cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 80% doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, 70% hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Định hướng đến năm 2030:

Phần đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 2%; giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền; sự phối hợp của các phòng, ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em nói riêng.

2. Tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; nghiên cứu, góp ý xây dựng và thực hiện tiêu chí xác định lao

động trẻ em, bảo vệ trẻ em; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, chú trọng tuyên truyền cho người sử dụng lao động là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình, cha mẹ và trẻ em.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục, hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng địa phương, cộng đồng, như: truyền thông trên hệ thống loa truyền thanh huyện và xã; trưng treo băng rôn tuyên truyền; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp, gián tiếp tại cộng đồng, trong trường học, tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cho cha mẹ, giáo viên và trẻ em về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em...

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng, gia đình trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ trẻ em trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực, cung cấp kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác trẻ em các cấp, trưởng thôn, khu phố, cộng tác viên trẻ em, các tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động.

- Xây dựng và triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện hỗ trợ, can thiệp đối với lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em; nghiên cứu, xây dựng tài liệu hướng dẫn về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ và lao động trẻ em.

- Huy động các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp và cá nhân tích cực tham gia thực hiện các hoạt động phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Đồng thời giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không để trẻ em phải lao động kiếm sống.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội nhằm cải thiện đời sống, môi trường lao động phù hợp tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tăng cường công tác giáo dục nghề nghiệp và giới thiệu việc làm để hỗ trợ trẻ em và gia đình cải thiện đời sống.

- Biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em tại địa phương.

5. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các ngành, các địa phương, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Xây dựng và triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp, lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em. Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

Triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương: Mô hình phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo; mô hình doanh nghiệp không sử dụng lao động trẻ em; mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong các làng nghề...

6. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi sử dụng lao động trẻ em.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ các ngành, các tổ chức, cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác trẻ em, trưởng thôn, khu phố, cộng tác viên trẻ em, các tổ chức, cá nhân có liên quan đặc biệt là người sử dụng lao động.

- Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình được tiếp cận các chính sách, chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chủ trì công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho giáo viên, học sinh và phụ huynh. Quản lý, nắm tình hình, theo

đổi học sinh trong năm học. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

3. Công an huyện.

Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em. Phối hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ, hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Đài Truyền thanh huyện.

Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Nâng cao chất lượng, bố trí tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, thời lượng phát sóng phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phòng, ban, ngành, đoàn thể.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện: tăng cường phối hợp tuyên truyền, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em, hướng dẫn các cấp hội vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện: tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và mô hình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, ngành nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách giảm nghèo để hỗ trợ người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sinh kế, có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, không để trẻ em bỏ học tham gia lao động trái quy định pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, nắm tình hình các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em phải bỏ học kiếm sống chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở hoặc trẻ em có nguy cơ để thực hiện các hoạt động phòng ngừa, can thiệp, trợ giúp phù hợp cho trẻ em và gia đình, tạo điều kiện cho trẻ em có cơ hội học tập, phát triển.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 25/11) và đột xuất gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động – TB&XH) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh.

Nơi nhận:

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT. *vn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Lăng